

Bản án số: 09/2022/HS-ST

Ngày: 10/01/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Quang Dũng

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Đoàn Hồng Hải

Ông Lâm Văn Vô

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phan Văn Dân – Thư ký Toà án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Đầu - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 10 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 81/2021/HSST ngày 10/8/2021, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 150/2021/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Văn C, sinh năm 1989 tại: Kiên Giang; Giới tính: Nam; Thường trú: xã Vĩnh Long, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Không; Học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn Tô và bà: Đặng Thị Thanh Huyền; Có vợ tên Tăng Thị Liên Hồng, có 04 người con, lớn nhất sinh năm 1023, nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 26/8/2004 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”; Ngày 03/3/2016 bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 22/5/2017 bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân xử phạt hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 21 tháng.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/12/2020 (có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Bà Mã Ngọc Q, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Địa chỉ: chung cư Lý Thường Kiệt, Phường 7, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Trần Thị Bích N, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Địa chỉ: Cây Keo, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 27/12/2020, Trần Văn C đang ngồi uống nước tại đường Kênh Nước Đen, huyện Bình Chánh thì Dũng (không rõ lai lịch) là bạn bè quen biết ngoài xã hội của C điều khiển xe gắn máy hiệu Exciter biển số 59D2-998.52 (bên ngoài có dán biển số giả bằng giấy Decal số 59U2-724.39) mang theo 02 bình xịt hơi cay bỏ trong 01 túi Nylon đến rủ C đi cướp giật tài sản bán lấy tiền tiêu xài thì C đồng ý. Sau đó, Dũng giao xe cho C điều khiển, Dũng ngồi phía sau. Cả hai điều khiển xe chạy lòng vòng qua nhiều tuyến đường tìm người có tài sản sơ hở để cướp giật. Khi cả hai đến đường Hồng Bàng, Quận 5 thì Dũng phát hiện chị Mã Ngọc Q đang điều khiển xe gắn máy đi bên kia đường Hồng Bàng, trên vai có đeo túi xách màu trắng bên hông trái. Dũng chỉ cho C thấy thì lúc này C điều khiển xe qua bên kia đường cùng chiều với chị Q rồi cho xe chạy lên áp sát bên trái người chị Q để Dũng ngồi phía sau dùng tay phải giật chiếc túi xách của chị Q làm đứt dây đeo túi xách rồi cả hai tăng ga bỏ chạy về đường Phú Hữu tẩu thoát. Khi cả hai điều khiển xe chạy đến đường Ngô Nhân Tịnh, Quận 6 thì bị tổ tuần tra Công an Quận 6 phát hiện nghi vấn nên truy đuổi. C và Dũng điều khiển xe chạy đến ngã tư Gia Phú-Bình tây, Phường 1, Quận 6 thì bị tổ tuần tra đuổi kịp bắt giữ được C cùng túi xách vừa giật được của chị Q (Bên trong túi xách có 01 điện thoại di động OPPO, 01 điện thoại di động Redmi by Xiaomi, 01 ví màu hồng bên trong có 01 giấy đăng ký xe biển số 59M2-453.24, 01 thẻ căn cước công dân tên Mã Ngọc Q và 01 chùm chìa khóa) còn Dũng bỏ chạy tẩu thoát.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 5, Trần Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi cùng đối tượng tên Dũng cướp giật tài sản của chị Q như đã nêu trên.

Tại bản kết quả định giá tài sản số 06/KL-HĐĐGTS ngày 11/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tổ tụng hình sự có kết quả định giá như sau:

01 túi xách màu trắng (không nhãn hiệu), đã qua sử dụng và cũ không có giá trị; Điện thoại di động hiệu Oppo màu đỏ, ốp màu đỏ, đã qua sử dụng, tỷ lệ mới 75% giá 1.500.000đ/chiếc; Điện thoại di động hiệu Redmi by Xiaomi màu đen, ốp màu đỏ, đã qua sử dụng, tỷ lệ mới 75% giá 1.600.000đ/chiếc.

Vật chứng thu giữ: 01 xe gắn máy hiệu Exciter biển số 59D2-998.52 (bên ngoài có dán biển số giả bằng giấy Decal số 59U2-724.39); 01 túi nylon bên trong có 02 bình xịt hơi cay, 01 điện thoại màu xanh, số tiền 68.000đ và 01 túi xách màu trắng bên trong có 01 điện thoại di động OPPO, 01 điện thoại di động Redmi by Xiaomi, 01 ví màu hồng bên trong có 01 giấy đăng ký xe biển số 59M2-453.24, 01 thẻ căn cước công dân tên Mã Ngọc Q, 01 chùm chìa khóa.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là chị Mã Ngọc Q đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Bản cáo trạng số: 84/CT-VKSQ5 ngày 23/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Văn C về tội: “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5 giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Trần Văn C đã có hành vi cùng đồng phạm tên Dũng điều khiển xe gắn máy áp sát giật 01 túi xách màu trắng bên trong có 01 điện thoại di động OPPO, 01 điện thoại di động Redmi by Xiaomi, 01 ví màu hồng bên trong có 01 giấy đăng ký xe biển số 59M2-453.24, 01 thẻ căn cước công dân tên Mã Ngọc Q, 01 chùm chìa khóa của chị Mã Ngọc Q rồi nhanh chóng tăng ga bỏ chạy để tẩu thoát nhưng bị bắt giữ. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Văn C về tội “Cướp giật tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d Khoản 2 Điều 171; điểm h, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Trần Văn C với mức án tù 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm tù; Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Trần Văn C không có ý kiến tranh luận, bào chữa và nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 5, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa công khai, bị cáo Trần Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Văn C đã có hành vi cùng đồng phạm tên Dũng điều khiển xe gắn máy áp sát giật 01 túi xách màu trắng bên trong có 01 điện thoại di động OPPO, 01 điện thoại di động Redmi by Xiaomi, 01 ví màu hồng bên trong có 01 giấy đăng ký xe biển số 59M2-453.24, 01 thẻ căn cước công dân tên Mã Ngọc Q, 01 chùm chìa khóa của chị Mã Ngọc Q rồi nhanh chóng tăng ga bỏ chạy để tẩu thoát nhưng bị bắt giữ. Theo kết quả định giá tài sản trong tố tụng hình thì 01 túi xách màu trắng (không nhãn hiệu), đã qua sử dụng và cũ không có giá trị; Điện thoại di động hiệu Oppo màu đỏ, ốp màu đỏ, đã qua sử dụng, tỷ lệ mới 75% giá 1.500.000đ/chiếc; Điện thoại di động

hiệu Redmi by Xiaomi màu đen, ốp màu đỏ, đã qua sử dụng, tỷ lệ mới 75% giá 1.600.000đ/chiếc. Như vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét bị cáo là người có năng lực hành vi, đủ khả năng nhận thức được việc làm của mình, nhưng vì tham lam muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà bị cáo bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần có một mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo nhằm mục đích giáo dục các bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Tài sản phạm tội đã thu hồi trả lại cho người bị hại đầy đủ xem như chưa gây thiệt hại. Do đó, cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Căn cứ Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hội đồng xét xử xét thấy cần phải buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định đủ tác dụng giáo dục, để bị cáo có thể cải tạo thành người có ích cho xã hội, đồng thời đủ sức răn đe đối với những người khác có hành vi tương tự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không xem xét áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố để xét xử và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[8] Đối với đối tượng tên Dũng đã cùng bị cáo C cướp giật tài sản hiện Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 5 đang tiếp tục truy bắt, khi nào bắt được xử lý sau.

[9] Về xử lý vật chứng:

01 túi xách màu trắng bên trong có 01 điện thoại di động OPPO, 01 điện thoại di động Redmi by Xiaomi, 01 ví màu hồng bên trong có 01 giấy đăng ký xe biển số 59M2-453.24, 01 thẻ căn cước công dân tên Mã Ngọc Q, 01 chùm chìa khóa là tài sản cá nhân của chị Mã Ngọc Q bị cướp giật, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 5 đã trả lại cho chị Q là đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

01 xe gắn máy hiệu Exciter biển số 59D2-998.52 (bên ngoài có dán biển số giả bằng giấy Decal số 59U2-724.39), số khung, số máy không đổi. Theo

Phiếu xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ thì chiếc xe gắn máy trên thuộc sở hữu của Nguyễn Văn Thành. Anh Thành cho biết đã bán chiếc xe trên cho chị Trần Thị Bích N nhưng không làm thủ tục sang tên. Chị Ngọc cho biết tháng 12/2020 chị cho người bạn tên Dũng (không rõ lai lịch) mượn để đi công việc nhưng tới nay chưa trả lại. Hiện chị Ngọc có đơn xin lại xe. Xét bị cáo có được xe không rõ nguồn gốc và hiện nay chưa tìm được chủ sở hữu. Do đó, cần giao cho Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng tìm chủ sở hữu trong thời hạn 03 (ba) tháng. Nếu hết thời hạn trên không ai đến nhận thì trả lại cho chị Trần Thị Bích N.

01 điện thoại Nokia màu xanh có số IMEI: 357339083814070 và số tiền 68000.000đ là tài sản cá nhân của bị cáo, không sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là chị Mã Ngọc Q đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d Khoản 2 Điều 171; Điều 38; Điều 50; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Trần Văn C 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 27/12/2021

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh thông báo tìm chủ sở hữu 01 xe gắn máy hiệu Exciter biển số 59D2-998.52 trong thời hạn 03 tháng. Nếu không ai nhận thì trả lại cho chị Trần Thị Bích N.

Tịch thu tiêu hủy 02 bình xịt hơi cay màu đen

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại Nokia màu xanh có số IMEI: 357339083814070 và số tiền 68.000.000đ

(Hiện vật chứng đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/11/2021 và Giấy nộp tiền vào tài khoản số 3949.0.9061559.00000 của Công an Quận 5 tại Kho bạc Nhà nước Quận 5, do Lê Thành Trung nộp vào ngày 25/6/2021).

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 (được sửa, đổi bổ sung năm 2017) và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Luật phí và lệ phí.

Bị cáo chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TpHCM;
- Sở Tư pháp TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 5;
- Cơ quan CSĐT Công an Quận 5;
- Bộ phận THA HS Tòa án Quận 5;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Quang Dũng